

Số: 408/TB-THNVC

Mạo Khê, ngày 10 tháng 10 năm 2020

THÔNG BÁO
Về các khoản thu đầu năm học 2020-2021

Công văn số 2422/SGDĐT-KHTC ngày 16/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc “Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2020-2021”;

Căn cứ công văn số 995/PGDĐT 18/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều V/v hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã năm học 2020-2021;

Căn cứ vào biên bản họp phụ huynh học sinh đầu năm học 2020-2021 ngày 10/10/2020.

Trường TH Nguyễn Văn Cừ thông báo các khoản thu đầu năm học 2020-2021 như sau:

1. Các khoản thu theo quy định:

- Bảo hiểm y tế: công văn số 549/BHXH ngày ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc triển khai thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2020-2021

* Đối với học sinh, sinh viên tự đóng (70%):

- Mức đóng bằng 4.5% mức lương cơ sở /tháng/học sinh, trong đó học sinh đóng 70%; ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng 30%, cụ thể như sau:

Học sinh phải đóng: $1.490.000 \text{ đồng} \times 4.5\% \times \text{tháng} \times 70\% = 46.935 \text{ đồng/tháng} = 563.220 \text{ đồng/năm}$

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30% = $20.115 \text{ đồng/tháng} = 241.380 \text{ đồng/năm}$.

* Đối với học sinh, sinh viên thuộc HGD làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình (20%):

- Mức đóng bằng 4,5% mức lương cơ sở/tháng/học sinh, trong đó học sinh, sinh viên đóng 20%; ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng 80%, cụ thể như sau:

+ Học sinh, sinh viên đóng 20% = 160.920 đồng;

+ Ngân sách nhà nước hỗ trợ 80% = 643.680 đồng.

* Đối với HSSV có thẻ BHYT bắt buộc thuộc nhóm đối tượng khác: lưu học sinh; thân nhân của các đối tượng theo quy định pháp luật: Sĩ quan Quân đội nhân dân, nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân, Cơ yếu, HSSV thuộc hộ nghèo, cận nghèo.....đã được cấp thẻ BHYT bắt buộc theo quy định của Chính phủ, cơ sở giáo dục lập danh sách theo mẫu số 03/BHYT để theo dõi và tính chung vào tỷ lệ (%) HSSV tham gia BHYT của cơ sở giáo dục để được cấp kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu.

Đợt 1: Đối với học sinh lớp 1:

Cấp thẻ có giá trị sử dụng từ ngày 01/10/2020 đến hết 31/12/2020. Nhà trường thu tiền từ ngày 06/9/2020 lập danh sách theo mẫu và tờ khai TK01- TS (Phụ lục: thành viên hộ gia đình) nếu có, chuyển cho cơ quan BHXH trước ngày 20/9/2020.



- Trường hợp học sinh vào lớp 1 mà sinh sau ngày 30 tháng 9: thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày cuối cùng của tháng trẻ đủ 72 tháng tuổi. Sau đó thu tiền, lập danh sách gửi cơ quan BHXH thị xã cấp thẻ BHYT học sinh.

- Tiếp đến lập hồ sơ gia hạn từ ngày 01/01/2021.

Đợt 2: Thu và cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng thẻ từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021 (trường hợp nếu Phụ huynh HSSV có nguyện vọng thì nhà trường thu tiền cấp thẻ BHYT có giá trị từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/06/2021), nhà trường tổ chức thu tiền từ ngày 01/12/2020, lập danh sách theo lớp học và tờ khai TK01- TS (Phụ lục: thành viên hộ gia đình) nếu có, chuyển cho cơ quan BHXH trước ngày 20/12/2020.

2. Các khoản thỏa thuận

2.1. Hoạt động bán trú:

Lương thực thực phẩm: Hợp đồng với Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp Thịnh Phát-Phường Đức Chính – Thị xã Đông Triều – Tỉnh Quảng Ninh;

Chất đốt gas: Hợp đồng với Công ty TNHH An Hồng Phát tại Mạo Khê - Đông Triều - Quảng Ninh

Nguồn nước máy: CTy CP nước sạch QN

Tiền ăn + Chất đốt + vật dụng tiêu hao:

Tiền ăn 17.000đ/hs/bữa; chất đốt 1.000đ/hs/bữa; vật dụng tiêu hao (xà phòng, nước rửa bát, khăn trang, gang tay, chổi, chậu, rổ, giá, sửa chữa nhỏ, đường ống, nước máy, điện... phục vụ công tác bán trú 400 đ/hs/bữa.

(Đã bao gồm thuế GTGT)

Về chăm sóc bán trú: 165.000đ/1hs/tháng

2.2. Nước uống:

Hợp đồng Công ty TNHH thương binh 2-9 Đông Triều (Nước Ngọc Á) học sinh toàn trường học 2 buổi trên ngày: 11.000đ/1hs/tháng (đã bao gồm cả công vận chuyển).

2.3. Vệ sinh

Trực nhật trong lớp, dọn nhà vệ sinh học sinh hàng ngày, giấy VS, vật dụng tiêu hao (vím tẩy, chổi quét, xà phòng...): 10.000đ/tháng/1 học sinh

3. Các khoản đăng ký tự nguyện

Miễn cho học sinh nghèo, cận nghèo, khuyết tật trí tuệ, bệnh hiểm nghèo, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

3.1. Tiếng Anh người nước ngoài

Học 1 tiết/tuần

Mức thu 28.000đ/tiết x số tuần thực học trong tháng

Dự kiến thu theo tháng đối với những học sinh đăng ký học

3.2. Học Kỹ năng sống

Mức thu 17.000đ/tiết/tuần

Thu theo kỳ đối với những học sinh đăng ký học

3.3. Tin học

+ Khối lớp 2: học 1 tiết/tuần

Mức thu 4.500đ/tiết x số tuần thực học trong tháng

+ Khối 3, 4, 5: Học 2 tiết/tuần



Mức thu 4.500đ/tiết x 2 x số tuần thực học trong tháng
Thu theo tháng đối với những học sinh đăng ký học

3.4. Tiếng Anh chương trình làm quen

Khối 1, 2 học 1 tiết/tuần

Mức thu 4.500đ/tiết x số tuần thực học trong tháng

Thu theo tháng đối với những học sinh đăng ký học

Nơi nhận:

- Trang thông tin điện tử trường;
- Bảng tin của nhà trường;
- Các tổ CM (t/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Thị Ninh

TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN VĂN CỬ